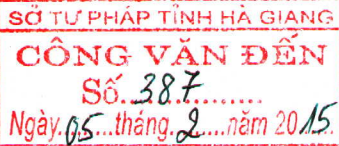


Số: 218/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 30 tháng 01 năm 2015



**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2014

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2014 (có Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TTr. Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, Phó VP UBND tỉnh (NC);
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, NC.



**Đàm Văn Bông**

Mẫu số: 05

Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật



**DANH MỤC**  
**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN,**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ**  
**HOẶC MỘT PHẦN TRONG NĂM 2014**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của UBND tỉnh Hà Giang)*

**A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ**

S TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
<b>I. LĨNH VỰC TỔ CHỨC - BỘ MÁY NHÀ NƯỚC - AN NINH - QUỐC PHÒNG - TƯ PHÁP</b>					
1	Nghị quyết	15/NQ-HĐNDK14 ngày 25/12/1999	Về chế độ phụ cấp cho Công an viên xã, thị trấn.	Bị bãi bỏ bằng Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 30/9/2014.	30/9/2014
2	Nghị quyết	36/2004/NQ-HĐND ngày 16/12/2004	Về việc phê chuẩn đề án kiện toàn tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, thị tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bằng Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 30/9/2014.	30/9/2014
3	Nghị quyết	37/2004/NQ-HĐND ngày 16/12/2004	Về việc phê chuẩn đề án kiện toàn tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bằng Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 30/9/2014.	30/9/2014
4	Nghị quyết	02/2006/NQ-HĐND ngày 01/8/2006	Về việc tuyển bổ sung Công an viên cho các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bằng Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 30/9/2014.	30/9/2014
5	Nghị quyết	43/2010/NQ-HĐND ngày 11/12/2010	Quy định mức chi đặc thù thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Nghị quyết số 147/2014/QĐ-UBND ngày 30/9/2014.	10/10/2014
6	Quyết định	3501/QĐ-UB ngày 19/11/2004	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.	Đề phù hợp với Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 và được thay thế bằng Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND ngày 29/7/2014.	07/8/2014
7	Quyết định	3355/QĐ-UB ngày 09/10/2008	Ban hành Quy chế xét tặng danh hiệu “Doanh nhân Hà Giang tiêu biểu”.	Không phù hợp với Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010; Thông tư số 01/2012/TT-BNV ngày 16/01/2012 và Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014.	04/01/2015
8	Quyết định	1567/2009/QĐ-UBND ngày 01/06/2009	Về việc ban hành quy định phân cấp công tác quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức	Được thay thế bằng Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 29/5/2014.	07/6/2014

9	Quyết định	2217/QĐ-UBND ngày 11/10/2011	Ban hành Quy định về công nhận sáng kiến trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Không còn phù hợp với Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 27/3/2014.	05/4/2014
10	Quyết định	1603/2012/QĐ-UBND ngày 15/8/2012	Ban hành quy định về việc áp dụng nội dung chi và mức chi cho các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bằng Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 23/5/2014.	23/5/2014
<b>II. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - XÂY DỰNG - GIAO THÔNG VT - LAO ĐỘNG - THƯƠNG MẠI</b>					
11	Nghị quyết	02/1999/NQ-HĐND <sup>13</sup> ngày 23/7/1999	Về việc thành lập Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bằng Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 30/9/2014.	30/9/2014
12	Nghị quyết	04/1999/NQ-HĐND <sup>13</sup> ngày 23/7/1999	Về việc quy định thu học phí, lệ phí trong lĩnh vực Giáo dục – Đào tạo.	Bị bãi bỏ bằng Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 30/9/2014.	30/9/2014
13	Nghị quyết	25/2004/NQ-HĐND <sup>15</sup> ngày 06/10/2004	Về việc phê chuẩn mức thu, quản lý và sử dụng phí xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bằng Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 30/9/2014.	30/9/2014
14	Nghị quyết	12/2007/NQ-HĐND ngày 12/7/2007	Quy định xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ phát triển giáo dục tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bằng Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 30/9/2014.	30/9/2014
15	Nghị quyết	03/2010/NQ-HĐND ngày 20/4/2010	Quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện.	Được thay thế bằng Nghị quyết số 141/2014/QĐ-UBND ngày 30/9/2014.	10/10/2014
16	Quyết định	387/QĐ-UB ngày 27/3/1999	Ban hành bộ đơn giá dự toán xây dựng công trình.	Do không còn phù hợp với quy định của các văn bản pháp luật hiện hành và bị bãi bỏ bằng Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 29/01/2015.	29/01/2015
17	Quyết định	2626/QĐ-UB ngày 08/9/2004	Ban hành bộ đơn giá dự toán xây dựng công trình.	Do không còn phù hợp với quy định của các văn bản pháp luật hiện hành và bị bãi bỏ bằng Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 29/01/2015.	29/01/2015
18	Quyết định	3294/QĐ-UBND ngày 06/10/2008	Về việc phân cấp quản lý nhà nước về lao động, người có công và xã hội đối với cấp huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh.	Do không còn phù hợp với các quy định pháp luật mới ban hành và bị bãi bỏ bằng Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 30/01/2015.	30/01/2015
19	Quyết định	4221/2007/QĐ-UBND ngày 31/12/2007	Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản nhà nước chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Căn cứ pháp lý hết hiệu lực thi hành và không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.	23/9/2014

20	Quyết định	825/2009/QĐ-UBND ngày 03/4/2009	Quy định mức hỗ trợ cho các sáng lập viên Hợp tác xã, Tổ hợp tác chuẩn bị thành lập; các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của Hợp tác xã, Tổ hợp tác trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Đề phù hợp với Thông tư số 173/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012; Nghị quyết số 89/2013/NQ-HĐND, ngày 26/4/2013 và bị bãi bỏ bằng Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 30/01/2015.	30/01/2015
21	Quyết định	2458/2009/QĐ-UBND ngày 24/7/2009	Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 26/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014.	09/01/2015
22	Quyết định	4819/2009/QĐ-UBND ngày 19/11/2009	Quy định về tổ chức đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe hạng A1 cho đồng bào dân tộc có trình độ văn hóa quá thấp trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 02/10/2014.	11/10/2014
23	Quyết định	1402/2011/QĐ-UBND ngày 08/7/2011	Quy định đơn giá cho thuê đất, thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/12/2014.	01/01/2015
24	Quyết định	2917/2011/QĐ-UBND ngày 27/12/2011	Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 825/2009/QĐ-UBND ngày 03/4/2009 của UBND tỉnh Hà Giang, Quy định mức hỗ trợ cho các sáng lập viên Hợp tác xã, Tổ hợp tác chuẩn bị thành lập; các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của Hợp tác xã, Tổ hợp tác trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Đề phù hợp với Thông tư số 173/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012; Nghị quyết số 89/2013/NQ-HĐND, ngày 26/4/2013 và bị bãi bỏ bằng Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 30/01/2015.	30/01/2015
25	Quyết định	508/2012/QĐ-UBND ngày 03/4/2012	Về việc sửa đổi, bổ sung mức giá tối thiểu tính thuế tài nguyên đối với một số loại tài nguyên khoáng sản và bảng giá tối thiểu tính thuế tài nguyên đối với sản phẩm rừng tự nhiên trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014.	09/01/2015
<b>III. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI - Y TẾ - GIÁO DỤC</b>					
26	Nghị quyết	03/NQ-HĐND <sup>13</sup> ngày 29/12/1994	Phê chuẩn tờ trình của tỉnh Hà Giang về việc quy ước nếp sống văn hóa.	Bị bãi bỏ bằng Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 30/9/2014.	30/9/2014
27	Nghị quyết	05/1999/NQ-HĐND <sup>13</sup> ngày 21/01/1999	Về bổ sung, sửa đổi một số Chương, Điều của Quy ước nếp sống văn hóa năm 1995.	Bị bãi bỏ bằng Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 30/9/2014.	30/9/2014
<b>IV. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI - TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG - KHOA HỌC CÔNG NGHỆ</b>					
28	Quyết định	2653/2007/QĐ-UBND, ngày 14/9/2007	Về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ về đất đai, tài nguyên môi trường.	Do không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và bị bãi bỏ bằng Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 30/01/2015.	30/01/2015

29	Quyết định	1635/2011/QĐ-UBND ngày 08/8/2011.	V/v Ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ.	Không phù hợp với Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014.	11/7/2014
30	Quyết định	3011/2009/QĐ-UBND ngày 20/8/2009	Quy định hạn mức giao đất ở; xác định diện tích đất ở đối với trường hợp thửa đất có vườn, ao và hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước chưa sử dụng đưa vào sử dụng theo quy hoạch cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND ngày 06/9/2014.	15/9/2014
31	Quyết định	1211/2013/QĐ-UBND ngày 25/6/2013.	Quy định diện tích tối thiểu sau khi tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND ngày 06/9/2014.	15/9/2014
<b>Tổng số<sup>1</sup>: 31 văn bản</b>					

### B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN

S TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
<b>I. LĨNH VỰC TỔ CHỨC - BỘ MÁY NHÀ NƯỚC - AN NINH - QUỐC PHÒNG - TƯ PHÁP</b>					
1	Quyết định	1943/2011/QĐ-UBND ngày 14/9/2011 Về việc Quy định về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Điều 6, 7, 9 và 20	Để phù hợp với Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24/02/2014 và được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 23/5/2014.	01/6/2014
<b>II. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - XÂY DỰNG - GIAO THÔNG VT - LAO ĐỘNG - THƯƠNG MẠI</b>					
2	Nghị quyết	17/2008/NQ-HĐND ngày 10/12/2008 Quy định mức thu, quản lý, sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; phí thăm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và phí, lệ phí về khai thác, sử dụng tài nguyên nước; lệ phí trước bạ xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Khoản 2, Điều 1 các nội dung liên quan đến Phí thăm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.	Để phù hợp với Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 và được bãi bỏ theo Nghị quyết số 145/2014/NQ-HĐND ngày 30/9/2014	10/10/2014

<sup>1</sup> Tổng số văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa hoặc tổng rà soát hệ thống văn bản hoặc rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn.

3	Nghị quyết	07/2009/NQ-HĐND ngày 08/07/2009 Quy định mức thu, miễn, quản lý, sử dụng lệ phí đăng ký cư trú; lệ phí chứng minh nhân dân; lệ phí hộ tịch; lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Hà Giang; lệ phí cấp bản sao và lệ phí chứng thực.	Khoản I, II, III, Điều 1 các nội dung liên quan đến mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí chứng minh nhân dân và lệ phí hộ tịch.	Đề phù hợp với Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 và được bãi bỏ theo Nghị quyết số 143/2014/NQ-HĐND ngày 30/9/2014 và Nghị quyết số 144/2014/NQ-HĐND ngày 30/9/2014.	01/11/2014
4	Nghị quyết	19/2010/NQ-HĐND ngày 13/7/2010 Quy định mức thu, quản lý, sử dụng Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Lệ phí cấp giấy phép xây dựng và sửa đổi, bổ sung quy định về Phí vệ sinh tại Nghị quyết số 02/2007/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2007.	Khoản I, Điều 1 các nội dung liên quan đến mức thu, quản lý và sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	Đề phù hợp với Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 và được bãi bỏ theo Nghị quyết số 142/2014 ngày 30/9/2014	01/11/2014
5	Nghị quyết	37/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 Về việc sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 06/2005/NQ-HĐND; Nghị quyết số 17/2008/NQ-HĐND; Nghị quyết số 19/2010/NQ-HĐND và bãi bỏ một phần Nghị quyết số 07/2009/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hà Giang.	Khoản III, Điều 1.	Đề phù hợp với Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 và được bãi bỏ theo Nghị quyết số 144/2014/NQ-HĐND ngày 30/9/2014.	01/11/2014
6	Nghị quyết	84/2013/NQ-HĐND ngày 26/4/2013 Về việc Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng Phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Hà Giang và sửa đổi Nghị quyết số: 37/2011/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về lệ phí trước bạ xe ô tô dưới 10 chỗ ngồi.	Điểm b, khoản 6, Điều 1.	Đề phù hợp với Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 149/2014/NQ-HĐND ngày 30/9/2014.	01/01/2014
7	Nghị quyết	96/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 Quy định một số chính sách thu hút nhân lực và hỗ trợ đào tạo sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	- Điểm b, khoản 3, Điều 2. - Điểm b, khoản 3, Điều 10. - Điểm a, khoản 2, Điều 12.	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 130/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014.	21/7/2014
<b>III. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI - Y TẾ - GIÁO DỤC</b>					
8	Quyết định	918/2013/QĐ-UBND ngày 17/5/2013 Ban hành quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	- Điểm d, khoản a Điều 8 quy định nội dung chi “10% trích nộp ngân sách Nhà nước” - Toàn bộ nội dung khoản 2, Điều 11.	Không phù hợp với quy định tại Nghị định số 138/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013; Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 và được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 05/2014/QĐ-UBND ngày 01/4/2014.	10/4/2014

**IV. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP-LÂM NGHIỆP-CÔNG NGHIỆP-THỦY LỢI**

9	Quyết định	934/2013/QĐ-UBND ngày 21/5/2013 Sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 1052/2011/QĐ-UBND ngày 27/5/2011 của UBND tỉnh về chính sách hỗ trợ sản xuất Nông lâm nghiệp - Thủy sản theo cơ chế chính sách của Nghị quyết 30a trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Điểm 1,2 Khoản 1 và tiết b, điểm 2.2, Khoản 2, Điều 1.	Được bãi bỏ theo Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 13/6/2014	01/01/2014 4
<b>Tổng số: 09 văn bản</b>					